

Số: /QĐ-UBND

Hoà Bình, ngày tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành
trên môi trường điện tử tỉnh Hòa Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu, giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 05/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 25/TTr-SKHCN ngày 24/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử tỉnh Hòa Bình, gồm các nhóm chỉ số:

- Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành hằng ngày, hằng tháng.
- Nhóm chỉ số theo dõi nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm.
- Nhóm chỉ số theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án trọng điểm quốc gia đến năm 2025.

4. Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành trong các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, ban ngành; Cục Thống kê tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hòa Bình; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cung cấp thông tin, phân tích, dự báo thông tin, dữ liệu về các chỉ số tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Chịu trách nhiệm về tính chuẩn hoá, chính xác, thống nhất, an toàn, bảo mật, liên tục, thông suốt về thông tin, dữ liệu của các chỉ số được giao cung cấp, tích hợp, kết nối, chia sẻ.

- Xây dựng, lựa chọn các chỉ số thành phần cốt lõi phục vụ theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án trọng điểm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao các đơn vị, địa phương dựa trên dữ liệu số; việc gửi, nhận văn bản điện tử, thực hiện chế độ báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết nhằm đôn đốc thực hiện, khắc phục tồn tại, hạn chế, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu, đề xuất nâng cấp, phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh hướng tới hình thành Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành tỉnh Hòa Bình và kết nối với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; điều phối, tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu các chỉ số, nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của các đơn vị, địa phương phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định pháp luật.

- Phối hợp với Công an tỉnh bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng phục vụ việc cung cấp, kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

4. Công an tỉnh hướng dẫn Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện đảm bảo an toàn thông tin mạng khi thực hiện nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh hướng tới hình thành Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành tỉnh Hòa Bình

5. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan phân tích, dự báo thông tin, dữ liệu về các chỉ số tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành và cơ quan liên quan xác định các chỉ số thành phần để theo dõi, giám sát quá trình thực hiện các chỉ tiêu, các chương trình, dự án trọng điểm giai đoạn 2024 - 2025.

- Tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh việc điều chỉnh, bổ sung Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quản lý, chỉ đạo, điều hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Trưởng các Ban, ngành thuộc tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hòa Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, NVK (NQV).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Chương

PHỤ LỤC
Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử
tỉnh Hòa Bình

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

STT	Thông tin, dữ liệu (chỉ số)	Thuộc tính của chỉ số				Nguồn thông tin	Phương pháp thu thập	Ghi chú
		Đơn vị tính	Phạm vi	Thời gian (tần suất)	Phân tổ			
A	Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành hằng ngày, hằng tháng							
I	Chỉ số giá							
1	Chỉ số giá tiêu dùng tháng (so với tháng trước; so với tháng 12 năm trước; so với cùng kỳ năm trước)		Toàn tỉnh	Tháng	11 nhóm hàng chính	Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Chỉ số giá tiêu dùng bình quân so với cùng kỳ năm trước		Toàn tỉnh	Tháng	11 nhóm hàng chính	Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Chỉ số giá vàng (so với tháng trước; so với cùng kỳ năm trước; bình quân so với cùng kỳ năm trước)		Toàn tỉnh	Tháng		Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Chỉ số giá đô la Mỹ (so với tháng trước; so với cùng kỳ năm trước; bình quân so với cùng kỳ năm trước)		Toàn tỉnh	Tháng		Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
II	Tài chính - ngân sách nhà nước							
1	Thu ngân sách (lũy kế đến kỳ báo cáo; so sánh với dự toán)		Toàn tỉnh	Ngày/ Tháng	Các khoản thu chủ yếu	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Chi ngân sách (lũy kế đến kỳ báo cáo; so sánh với dự toán)		Toàn tỉnh	Tháng	Các khoản chi chủ yếu	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Giải ngân vốn đầu tư công		Toàn tỉnh	Tháng	Sở, ngành, huyện, thành phố	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

4	Thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác NSNN (tổng thu các sắc thuế: thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN,... các loại phí, lệ phí và khoản thu khác)		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế/ Sắc thuế	Cục Thuế tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
III	Ngân hàng							
1	Tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ		Toàn tỉnh	Ngày		Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Tỉnh Hòa Bình	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Lãi suất tiền gửi và cho vay		Toàn tỉnh	Tháng	VNĐ, USD/kỳ hạn	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Tỉnh Hòa Bình	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Lãi suất liên ngân hàng		Toàn tỉnh	Tháng	VNĐ, USD/kỳ hạn	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Tỉnh Hòa Bình	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Tổng phương tiện thanh toán		Toàn tỉnh	Tháng		Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Tỉnh Hòa Bình	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế (VSIC)/ tỉnh thành phố/loại hình kinh tế	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Tỉnh Hòa Bình	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

IV Tài chính								
1	Doanh nghiệp (đang hoạt động; thành lập mới; số vốn đăng ký; quay trở lại hoạt động; tạm ngừng kinh doanh; chờ làm thủ tục giải thể; giải thể...)		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế (VSIC)	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Đấu thầu (tổng số gói thầu, tổng giá trị trúng thầu và tỷ lệ tiết kiệm trong đấu thầu)		Toàn tỉnh	Năm	Phân ngành kinh tế	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Hợp tác xã, kinh tế tập thể (đang hoạt động; thành lập mới; vốn điều lệ; giải thể)		Toàn tỉnh	6 Tháng/Năm	Phân ngành kinh tế	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế (thành lập, điều chỉnh; thu hút đầu tư; đầu tư kết cấu hạ tầng; bảo vệ môi trường; tình hình sản xuất kinh doanh...)		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế/Đối tác đầu tư	Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Đầu tư nước ngoài (vốn thực hiện; tình hình sản xuất kinh doanh; đăng ký đầu tư, bao gồm đầu tư mới, điều chỉnh vốn, góp vốn mua cổ phần...)		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế (VSIC), tỉnh, thành phố	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Đầu tư ra nước ngoài (đăng ký đầu tư, bao gồm đầu tư mới, tăng vốn...)		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế/Nước tiếp nhận đầu tư	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Dự án đầu tư công (số lượng dự án; tổng vốn đầu tư; giải ngân theo dự án...)		Toàn tỉnh	Quý	Phân ngành kinh tế	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

V	Công Thương							
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp	%	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu					Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.1	Đá xây dựng các loại	m3	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.2	Khai thác quặng các loại	tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.3	Bia, đồ uống các loại	lít	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.4	Chè các loại	tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.5	Sản phẩm may mặc	sp	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.6	Giấy các loại	tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.7	Gạch các loại	Triệu viên	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.8	Xi măng	Nghìn tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.9	nước máy	m3	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.10	Sản phẩm điện tử	Sản phẩm	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

2.11	Thấu kính	Chiếc	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.12	Cháo bát bảo	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.13	Kết cấu thép, các sản phẩm từ kim loại	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.14	Các sản phẩm từ gỗ các loại	m ³	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Điện năng (nguồn, phụ tải, năng lượng tái tạo, nhập khẩu...)	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.1	Điện sản xuất	kWh	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.2	Điện thương phẩm	kWh	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Xăng dầu (sản lượng tiêu thụ; sản xuất trong nước, nhập khẩu...)		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4.1	Số lượng cửa hàng xăng dầu đang hoạt động	Cửa hàng	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4.2	Ước sản lượng tiêu thụ	m ³	Toàn tỉnh	Năm		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Than (than sạch sản xuất trong nước, than nhập khẩu, ...)		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5.1	Số lượng mỏ than đang hoạt động khai thác	Mỏ	Toàn tỉnh	Năm		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

5.2	Sản lượng than khai thác	Tán	Toàn tỉnh	Năm		Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
VI	Nông nghiệp							
1	Xuất khẩu ngành nông nghiệp							
1.1	Xuất khẩu các sản phẩm chế biến	Tiền	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.2	Xuất khẩu ván ép, tre ghép, viên nén	Tiền	Toàn tỉnh	Tháng	Huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Nhập khẩu ngành nông nghiệp							
2.1	Nhập khẩu các sản phẩm chế biến	Tiền	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.2	Nhập khẩu gỗ	Tiền	Toàn tỉnh	Tháng	Huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Xuất khẩu gạo	Tán	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Sản lượng lúa	Tán	Toàn tỉnh	T háng 12/2025	Huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (<i>nâng cao, kiểu mẫu...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Số lượng huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới		Toàn tỉnh	Tháng	Huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Diện tích rừng bị thiệt hại (<i>bị chặt phá, bị cháy...</i>)	Ha	Toàn tỉnh	Tháng	Huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

8	Diện tích rừng trồng mới tập trung	Ha	Toàn tỉnh	Tháng	Huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
VII	Xây dựng							
	Dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm giao thông vận tải (<i>dự án; tổng vốn đầu tư; giải ngân; tiến độ thực hiện, vướng mắc, kiến nghị...</i>)	Tiền	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Xây dựng	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
VIII	Các ngành dịch vụ khác							
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (<i>bán lẻ hàng hóa, dịch vụ lưu trú ăn uống, dịch vụ lữ hành, dịch vụ kinh doanh bất động sản, dịch vụ khác</i>)		Toàn tỉnh	Tháng	Nhóm hàng chủ yếu	Cục Thống kê, Sở Công thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.1	Bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	Toàn tỉnh	Tháng				
1.2	Dịch vụ lưu trú ăn uống	Tỷ đồng	Toàn tỉnh	Tháng				
1.3	Dịch vụ khác	Tỷ đồng	Toàn tỉnh	Tháng				
2	Số lượt khách quốc tế đến (<i>hàng không, đường bộ</i>)	Lượt khách	Toàn tỉnh	Tháng	Châu lục, nước, vùng lãnh thổ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Số lượt khách du lịch nội địa	Lượt khách	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Vận tải hành khách (<i>vận chuyển, luân chuyển...</i>)		Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng	Phương thức vận tải	Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Vận tải hàng hóa (<i>vận chuyển, luân chuyển...</i>)		Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng	Phương thức vận tải	Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải		Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng		Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

7	Thương mại điện tử (<i>doanh thu, tốc độ tăng trưởng, quy mô thị trường...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng/Năm	Tỉnh/thành phố, ngành kinh tế, khu vực kinh tế	Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7.1	Doanh thu và quy mô	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/Năm		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
IX	Bảo hiểm xã hội							
1	Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN							
1.1	Bảo hiểm xã hội							
	Số người tham gia BHXH	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH	%	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.2	Bảo hiểm thất nghiệp							
	Số người tham gia BHTN	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN	%	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.3	Số người tham gia BHYT	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Số người hưởng BHXH, BHYT, BHTN							
2.1	Số người giải quyết hưởng mới chế độ BHXH	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng BHXH hàng tháng	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

	Số người hưởng trợ cấp BHXH một lần	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng chế độ ốm đau	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng chế độ thai sản	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.2	Số người giải quyết thưởng mới chế độ BHTN	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.3	Số người khám chữa bệnh BHYT	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Thu BHXH, BHYT, BHTN							
3.1	Thu BHXH	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.2	Thu BHTN	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.3	Thu BHYT	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Chi trả BHXH, BHYT, BHTN							
4.1	Chi BHXH							
	Chi BHXH nguồn NSNN	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Chi BHXH nguồn quỹ BHXH	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXH tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

4.2	Chi BHTN	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXX tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4.3	Chi BHYT	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		BHXX tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
X	Quản lý xã hội, an ninh trật tự, thanh tra							
1	Về công tác phòng chống tội phạm							
1.1	Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố	%	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.2	Tỷ lệ điều tra khám phá án (án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng)	%	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.3	Cơ cấu tội phạm (tội phạm về trật tự xã hội; tội phạm về kinh tế, tham nhũng; tội phạm về ma túy; tội phạm về công nghệ cao)	%	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Xuất nhập cảnh qua đường hàng không	Lượt	Toàn tỉnh	Tháng	Nước, vùng lãnh thổ	Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Phòng cháy, chữa cháy (<i>số vụ, số người chết, bị thương, thiệt hại...</i>)							
3.1	Số vụ cháy, nổ	Vụ	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.2	Số người chết	Người	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.3	Số người bị thương	Người	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

[illegible]

1	Lao động (<i>lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, giao dịch việc làm, lao động hưởng bảo hiểm thất nghiệp...</i>)	Người	Toàn tỉnh	Quý/06 tháng/cả năm	Nước, vùng lãnh thổ	Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Giáo dục nghề nghiệp (<i>cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tuyển mới, tốt nghiệp,...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng	Công lập/ ngoài công lập, giới tính, dân tộc, trình độ chuyên môn	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Số cơ sở giáo dục nghề nghiệp có dạy nghề cho người khuyết tật		Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/Năm	Huyện, thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Bảo trợ xã hội (số người được trợ cấp xã hội hàng tháng; số người/hộ gia đình được hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng; số người khuyết tật được cấp giấy chứng nhận; số người khuyết tật được cấp thẻ bảo hiểm y tế)	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/Năm	Huyện, thành phố	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Giáo dục và đào tạo (<i>Giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên</i>)							
5.1	Giáo dục Mầm non							
	Số trường	Trường	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số học sinh	Trẻ	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5.2	Giáo dục Tiểu học							
	Số trường	Trường	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số học sinh	HS	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5.3	Giáo dục Trung học							
	Số trường	Trường	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

	Số học sinh	HS	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5.4	Giáo dục Thường xuyên							
	Số trường	Cơ sở	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số học viên	HV	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở GD&ĐT	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
XII	Nội vụ - Cải cách hành chính, chuyển đổi số							
1	Công chức, viên chức (<i>biên chế hưởng lương từ NSNN; biên chế được giao; biên chế thực hiện; số tuyển mới, số nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác ra khỏi cơ quan...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến	%	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Khoa học và Công nghệ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia	%	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Khoa học và Công nghệ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia	%	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Khoa học và Công nghệ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

5	Tỷ lệ cắt giảm, đơn giản hóa quy định, chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh	%	Toàn tỉnh	06 tháng/năm		Văn phòng UBND tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Nhóm chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử	%	Toàn tỉnh	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Nhóm chỉ số theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao	%	Sở, ngành/huyện, thành phố	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
8	Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và của các sở, ngành, địa phương	Điểm	Sở, ngành/huyện, thành phố	Năm		Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
XIII	Nhóm chỉ số theo dõi giám sát về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương		Tỉnh, thành phố	Tháng		UBND huyện, thành phố	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
B	Nhóm chỉ số theo dõi nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm							
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) và GRDP của các địa phương		Toàn tỉnh	Quý/Năm		Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	GDP bình quân đầu người; GRDP bình quân đầu người		Toàn tỉnh	Năm		Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP		Toàn tỉnh	Quý/Năm		Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân		Toàn tỉnh	Tháng/Năm		Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

5	Tốc độ tăng năng suất lao động		Toàn tỉnh	Năm		Cục Thống kê	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội		Toàn tỉnh	Quý/Năm		Cục Thống kê, Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo		Toàn tỉnh	Quý/Năm		Cục Thống kê, Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	- Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ		Toàn tỉnh	Quý/Năm			Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
8	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị		Toàn tỉnh	Quý/Năm		Cục Thống kê, Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều		Toàn tỉnh	Năm	Cả nước/dân tộc thiểu số	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
10	Số bác sĩ trên 10.000 dân	Bác sĩ	Toàn tỉnh	năm	Huyện/thành phố	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
11	Số giường bệnh trên 10.000 dân	Số giường	Toàn tỉnh	năm	Huyện/thành phố	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
12	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
13	Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới		Toàn tỉnh	Quý/Năm		Sở Nông nghiệp và Môi trường		
14	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	%	Toàn tỉnh	Quý/Năm	Cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

C.	Nhóm chỉ số theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án trọng điểm quốc gia đến năm 2025							
1	Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới		Toàn tỉnh	Giờ/Ngày/Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.1	Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu,...	%	Toàn tỉnh	Tháng 12/2025	Huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.2	Số lượng huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới,...	Huyện	Toàn tỉnh	Tháng 12/2025	Huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững		Toàn tỉnh	Giờ/Ngày/Tháng	Theo Dự án	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi		Toàn tỉnh	Giờ/Ngày/Tháng		Ban Dân tộc	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Các dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm giao thông vận tải	Công trình/Dự án	Toàn tỉnh	Giờ/Ngày/Tháng		Sở Xây dựng	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
D.	Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành trong các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn							
1	Các thông tin về khí tượng thủy văn (<i>số liệu quan trắc khí tượng thủy văn, bản tin dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn tại khu vực xảy ra thiên tai, dịch bệnh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn</i>)		Toàn tỉnh	Giờ/Ngày/Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

2	Các thông tin về công trình phòng chống thiên tai (<i>hồ chứa thủy lợi, thủy điện, đê điều, sạt lở bờ sông, bờ biển</i>)	Công trình	Toàn tỉnh	Giờ/Ngày/Tháng	Cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.1	Hồ chứa thủy lợi	Công trình	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.2	Hồ thủy điện	Công trình	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Các thông tin về dân sinh - kinh tế (<i>dân cư, nhà ở, đất diện tích trồng trọt, số đầu con trong chăn nuôi, diện tích thủy sản, số hộ thiếu đói...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm	Huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở xây dựng	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Số hộ/người được hỗ trợ lương thực do thiên tai, hỏa hoạn, giáp hạt hoặc lý do bất khả kháng khác	Hộ/người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm	Huyện, thành phố	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Tổng số gạo hỗ trợ	Hộ	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm	Huyện, thành phố	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Các dữ liệu về bản đồ và ảnh viễn thám (<i>bản đồ rủi ro thiên tai, sạt lở, ngập lụt, ảnh vệ tinh...</i>)	Tờ	Toàn tỉnh	Giờ/Ngày/Tháng	Cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Các thông tin dữ liệu về công trình giao thông vận tải (<i>điểm có nguy cơ sạt lở, lở, bao gồm tọa độ, chiều dài, phương án xử lý...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Xây dựng	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

8	Các thông tin về tàu cá (số lượng tàu, loại tàu, khu vực neo đậu, thông tin về chủ tàu, vị trí hành trình, camera...)		Toàn tỉnh	Giờ/Ngày/Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
---	---	--	--------------	----------------	--	---------------------------------------	---	--